



《Elementary Chinese 1》

--Practice Lesson 02

2025

Autumn

Yuan Qunhui

Important Notice

We will have a **Practice Lesson** on this **Sunday**

10.26, Class 3-4 (10:30 AM) , T4506

same time and same room as always, don't be late

Last lesson

Initials

声母 shēng mǔ

b p m f

j q x

d t n l

z c s

g k h

zh ch sh r

Last lesson

Finals

韵母 yùn mǔ

Simple Finals

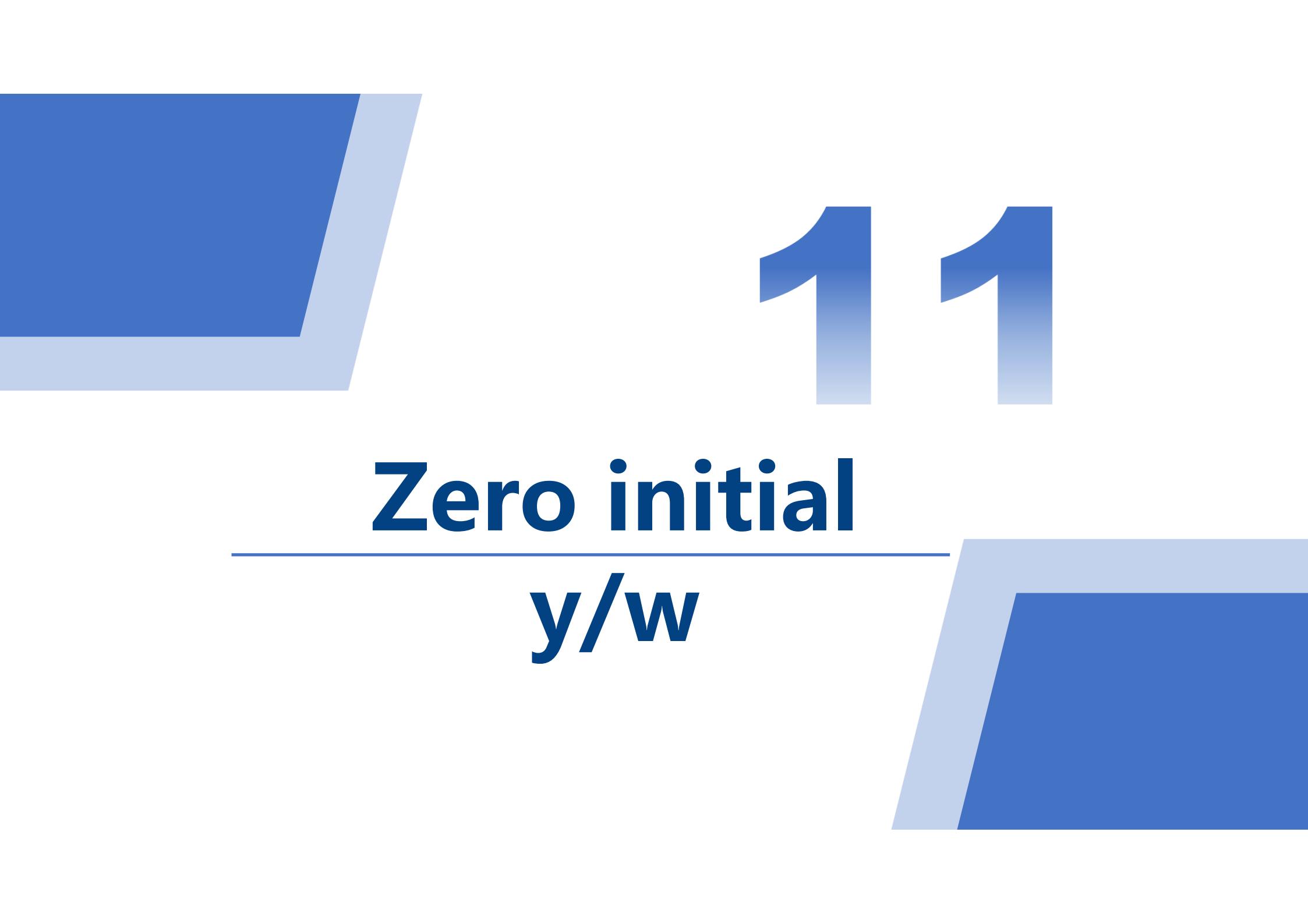
a o e i u ü

Compound Finals

a o e i u ü

+

n ng r



11

Zero initial

y/w

Initial y/w

- Does not produce any sound on its own
- Serves as a **sound barrier** in pinyin.

Sound barrier: some syllables start with vowels, such as “i, u, ü.” If these are written directly, they might appear incomplete. Therefore, we add “y” or “w” in front of these vowels, like a “little coat” for vowels.

yī



衣

wū



屋

12

Compound finals

Compound finals

Please read with me.

ai ei ui

哀 诶 微

an en in un ün

安 恩 音 温 晕

ao ou iu

奥 欧 优

ang eng ing ong

昂 英

ie ue er

耶 约 耳



13

Compound finals

ai/ei/ui

Combinations initials + ai + 4 tones

bāi	bái	bǎi	bài
pāi	pái	pǎi	gāi
mái	mǎi	mài	dài
tāi	tái	tài	kāi

Combinations initials + ai + 4 tones

hǎi	lái	kāi	sài
zhái	chāi	shǎi	
zài	wài		

uai

Combinations initials + u + ai + 4 tones

guāi

kuài

huái

zhuài

chuǎi

shuāi

Combinations initials + ei + 4 tones

fēi	děi	něi	lèi
hēi	shéi	zéi	mèi
gěi	wěi	bèi	měi

Combinations initials + ui + 4 tones

zhuī	chuí	shuì	wēi
duī	tuì	ruǐ	kuí
guǐ	huǐ	zuǐ	cuì
suí			

Say Combinations 1

lái huí

来回

cì wei

刺 猬

hēi sè

黑 色

kāi huì

开 会

round trip, back and forth

hedgehog



black color

on a meeting

Say Combinations 2

huí jiā

回家

bái sè

白色

pái duì

排队

fēi jī

飞机

go home

white color

wait in line

plane



Game

One of the two of you close your eyes.

I will take out the pinyin.

One person will look at it and then tell the other person what it is.

The person with their eyes closed should then say what the pinyin is.

pài duì

排队 pái duì 派对 pài duì



排队 pái duì
wait in line



派对 pài duì
party

中秋节 zhōng qiū jié
Mid-Autumn Festival



Culture highlight on 中秋节 zhōng qiū jié



Say Combinations 3

léi yǔ

雷雨

thunderstorm

bēi zi

杯子

cup

shuǐ hú

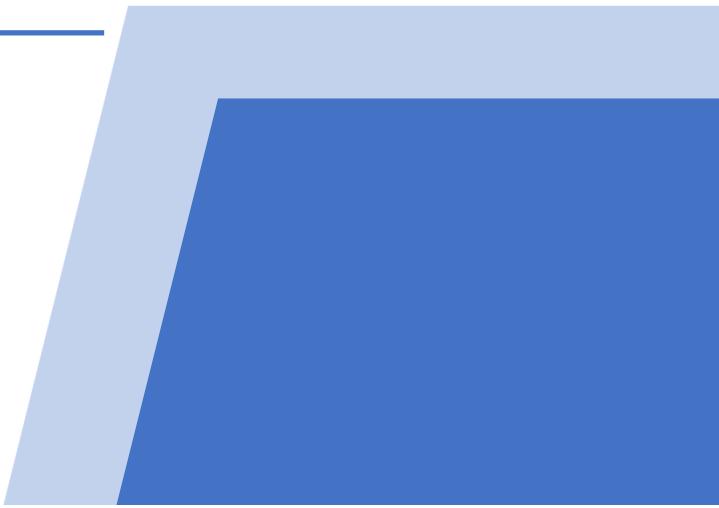
水壶

kettle

hē shuǐ

喝水

drink water



14

Compound finals

ao/ou/iu

Combinations initials + ao + 4 tones

bāo

báo

pào

cháo

zhào

chǎo

shào

dāo

gāo

dào

rào

hǎo

Combinations initials + ao + 4 tones

zǎo	cāo	rào	yáo
pǎo	shǎo	bào	māo
táo	nǎo	láo	kǎo

Combinations initials + i + ao + 4 tones

iao

	niǎo	tiào	xiào
jiào	qiáo	miǎo	biāo
piaò	diào	liǎo	

Combinations initials + ou + 4 tones

ròu	lóu	tóu	kǒu
shòu	zǒu	chóu	móu
fǒu	dōu	gǒu	kǒu
hóu	zhòu	còu	sōu

Combinations initials + iu + 4 tones

qiú

jiù

diū

xiū

liù

niú

miù

qiū

Say Combinations 1

shū bāo

书包

chī cǎo

吃草

bào zhǐ

报纸

chǎo nào

吵闹

school bag

eating glass



newspaper

making noise



Say Combinations 2

zuò zǎo cāo

做早操

xiǎo cǎo

小草

cǎo méi

草莓

cǎo mào

草帽

do morning exercises

glass

strawberry

straw hat



Say Combinations 3

niú nǎi

牛奶

liú shuǐ

流水

dà dòu

大豆

dòu jiǎo

豆角

milk



running water



soybean



green beans

Say Combinations 4

yōu xiù

优秀

excellent

zǒu lù

走路

walking

sào zhǒu

扫帚

broom

zuǒ yòu

左右

left and right



15

Compound finals

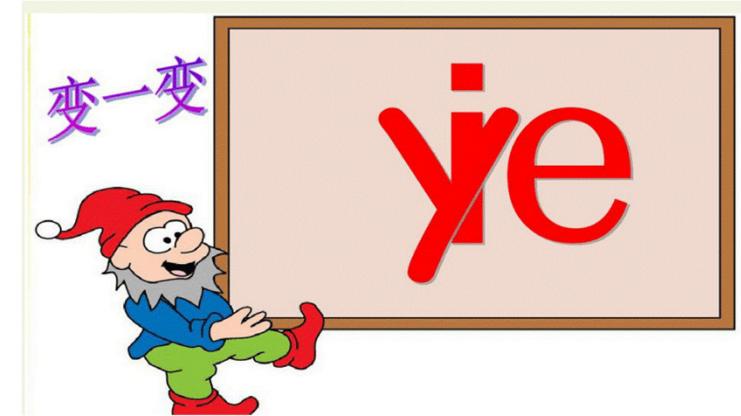
ie/ue/er

Combinations initials + ie + 4 tones

biē	bié	piē	piě
jiē	jié	jiě	
diē	dié		
qiē	qié	qiě	què

Combinations initials + ie + 4 tones

liě	liè		
tiē	tiě	niē	niè
xiē	xié	xiě	xiè
yē	yé	yě	yè



y + ie: i is omitted.

Combinations initials + ue + 4 tones

juē

jué

quē

nüè

xué

xuě

yue

yuè

Say Combinations 1

ér zi

儿子

son

ěr duō

耳朵

ear

yī èr

一二

one and two

rì yuè

日月

sun and moon

Say Combinations 2

xué xiào

学校

school

yuè dú

阅读

reading

ěr jī

耳机

ear bud

ér gē

儿歌

song for kids



16

Compound finals

an/en/in/un/ün

Combinations initials + an + 4 tones

bān	pàn	mǎn	fàn
dǎn	tǎn	nán	lǎn
gān	kàn	hǎn	wàn
yān	zhàn	chán	shàn

Combinations initials + u/i + an + 4 tones

uan

ian

guān

kuān

huān

juān

quán

xuǎn

jīān

qián

xiǎn

biǎn

piàn

miàn

diǎn

tián

nián

liǎn

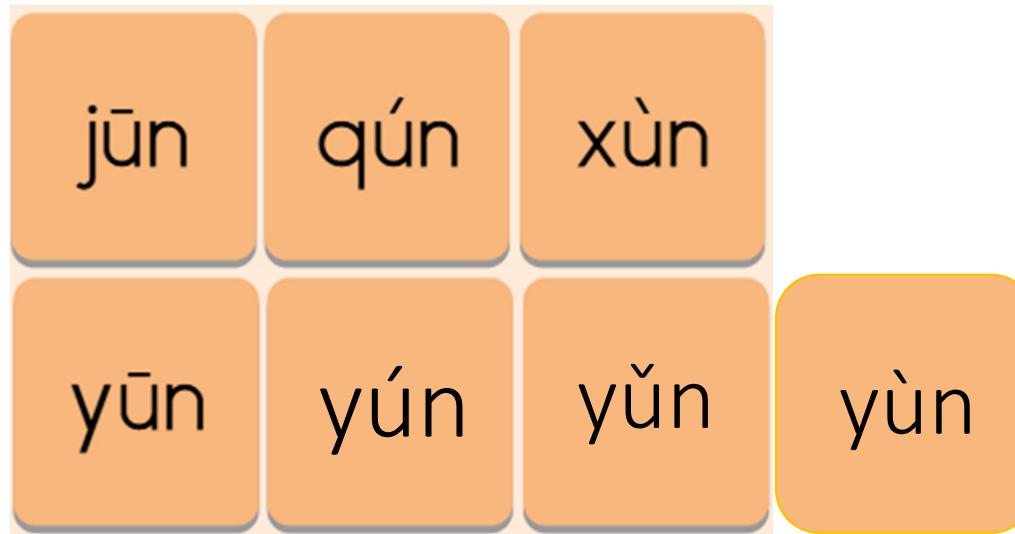
Combinations initials + en + 4 tones

běn	pén	mén	fēn
gēn	kěn	hèn	
zhēn	chén	shěn	rén
zěn	cén	sēn	wèn

Combinations initials + in/un + 4 tones

bīn	pín	mín	nín
lǐn	jīn	qín	xīn
dūn	tún	lùn	gùn
kùn	hún	zhǚn	chūn

Combinations initials + ün + 4 tones



ün: the points above are omitted when it is combined with j/q/x and y

Say Combinations 1

bān jí

班级

class

shēn biān

身边

by one's side

wǎn cān

晚餐

dinner

huī chén

灰尘

dust

Say Combinations 2

jī dàn

鸡蛋

chicken egg

guǒ yuán

果园

orchard

huān kuài

欢快

happy

shēn tǐ

身体

body



17

Compound finals

ang/eng/ing/ong

Combinations initials + ang + 4 tones

bāng	pàng	máng	fǎng
dǎng	táng	náng	làng
gāng	kàng	háng	ràng
zhǎng	cháng	shàng	zhōng

Combinations initials + i + ang + 4 tones

iang

uang

wàng

jiāng

qiáng

liáng

xiǎng

zhuàng

chuáng

shuāng

Combinations initials + eng + 4 tones

bèng	péng	mèng	fēng
dēng	dǒng	néng	lèng
gèng	kēng	héng	gǒng
zhěng	chéng	shēng	réng

Combinations initials + ing/ong + 4 tones

bìng	píng	míng	kōng
dǐng	tīng	níng	lìng
jīng	qíng	xǐng	lóng
nóng	yǐng	tòng	hóng

Say Combinations 1

zhōng guó

中国

China

zhōng jiān

中间

in the middle

zhōng biǎo

钟表

clock

zhǎng dà

长大

grow up

Say Combinations 2

cháng chéng

长城

The great wall

shàng miàn

上面

on top of

yīng gāi

应该

should

lǎo yīng

老鹰

eagle

Say Combinations 3

xióng māo

熊猫

Panda

gāo xìng

高兴

happy

xiāng wèi

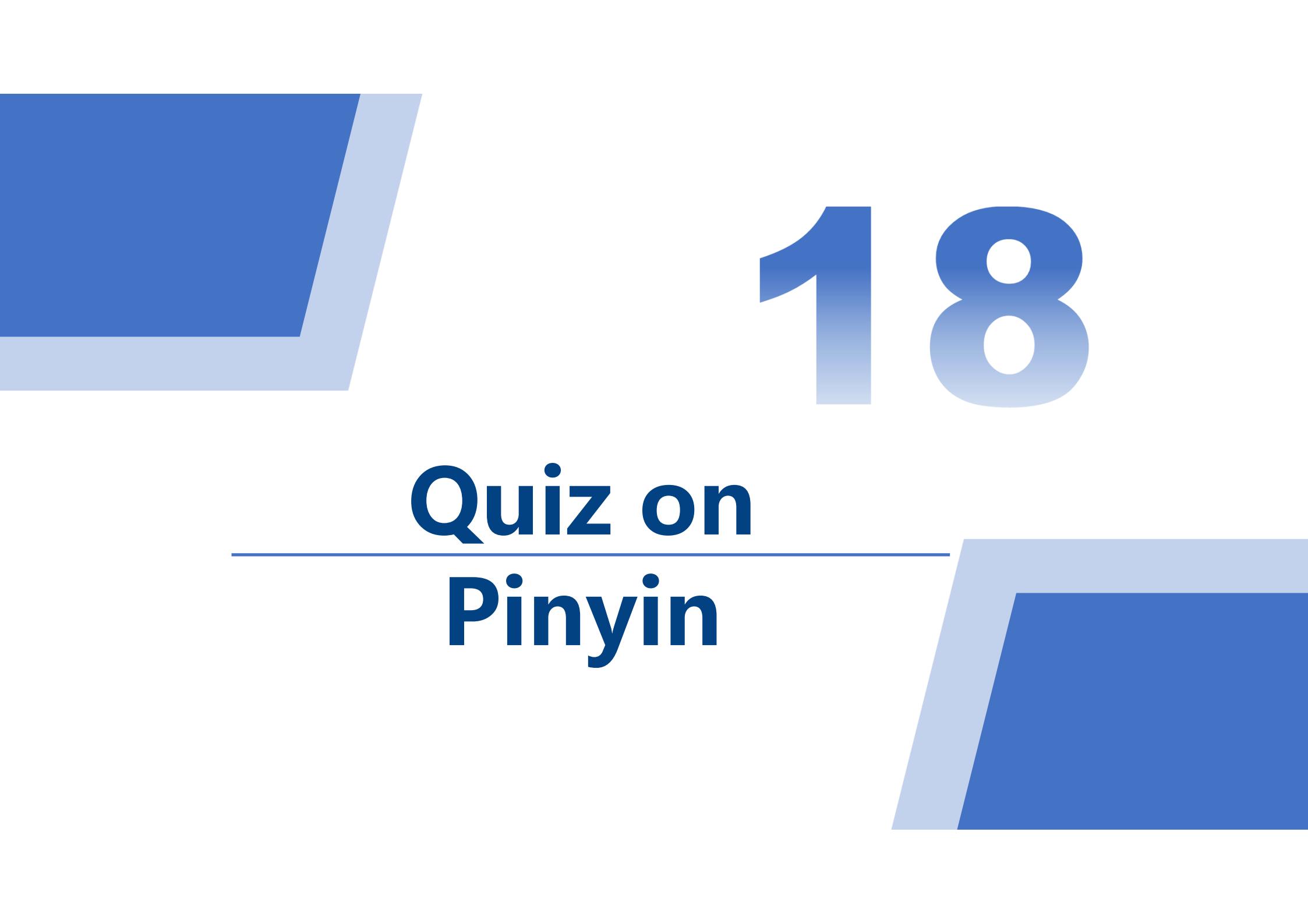
香味

good smell

xiāng xìn

相信

believe



18

**Quiz on
Pinyin**

此题未设置答案，请点击右侧设置按钮

I. Single Syllable

Listen carefully and choose the correct answer.



A

a. bā

B

b. bū

提交

此题未设置答案，请点击右侧设置按钮

I. Single Syllable

Listen carefully and choose the correct answer.

A

a. gū gu

B

b. gē ge



提交

此题未设置答案，请点击右侧设置按钮

II. Compound Finals

Listen carefully and choose the correct answer.

A

a. guǒ

B

b. gǒu



提交

此题未设置答案，请点击右侧设置按钮

II. Compound Finals

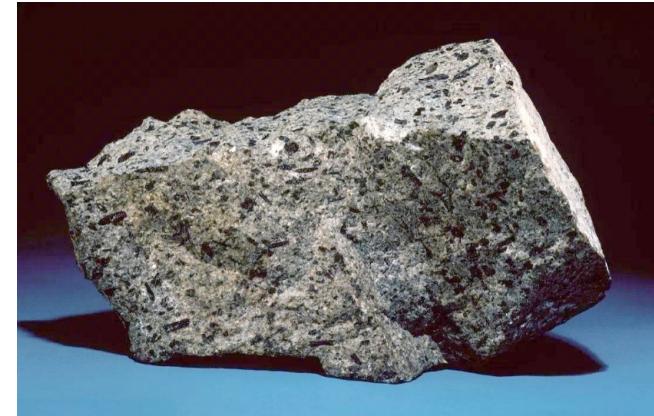
Listen carefully and choose the correct answer.

A

a. yuán

B

b. yán



提交

此题未设置答案，请点击右侧设置按钮

III. Tones

Listen carefully and choose the correct answer.

A

a. zhǐ

B

b. zhí



提交

19

**Basic for
Chinese writing**

The formation of Chinese Characters

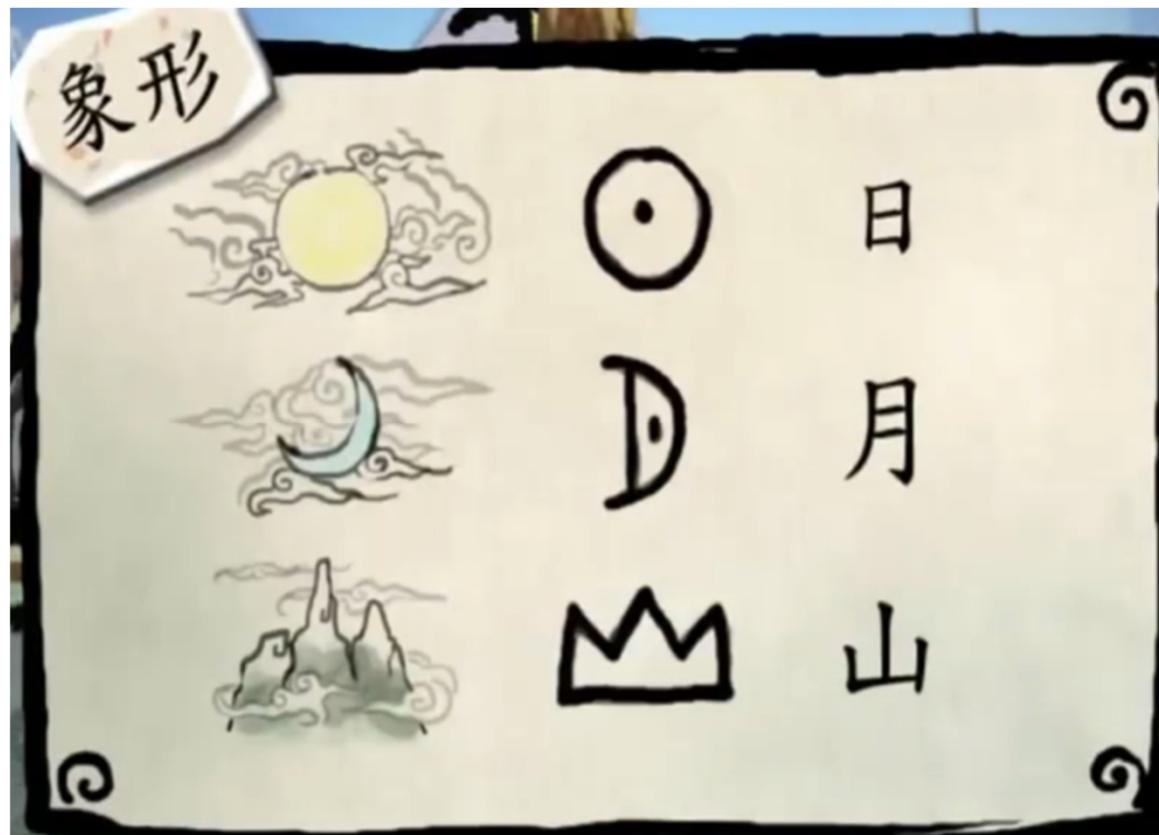
Unlike English, which is an **alphabetic** language, Chinese writing is represented by “characters,” each of which represents a syllable.

Chinese characters are **ideographic**, and there are six ways for creating them.

Six Scripts, liù shū, 六书

Six Scripts, liù shū, 六书

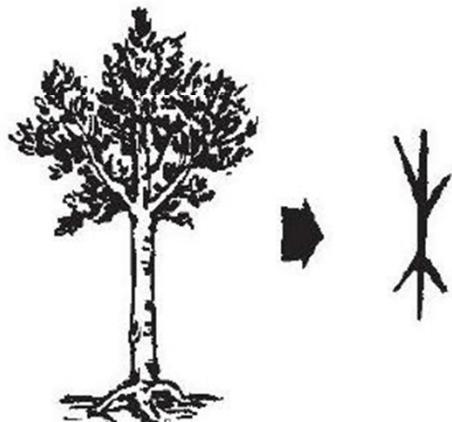
pictographic
characters



Six Scripts, liù shū, 六书

pictographic characters

木 mù



木 ?

甲骨文	金文	小篆	隸書	楷書
𣍔	𣍔	𣍔	木	木

Six Scripts, liù shū, 六书

self-explanatory
characters



凶
xiōng

Six Scripts, liù shū, 六书

self-explanatory
characters



末
mò

本末倒置 běn mò dǎo zhì : place the unimportant before the important

Six Scripts, liù shū, 六书

associative
compounds



thing + thing

酒

jiǔ, wine

?

休

xiū, rest

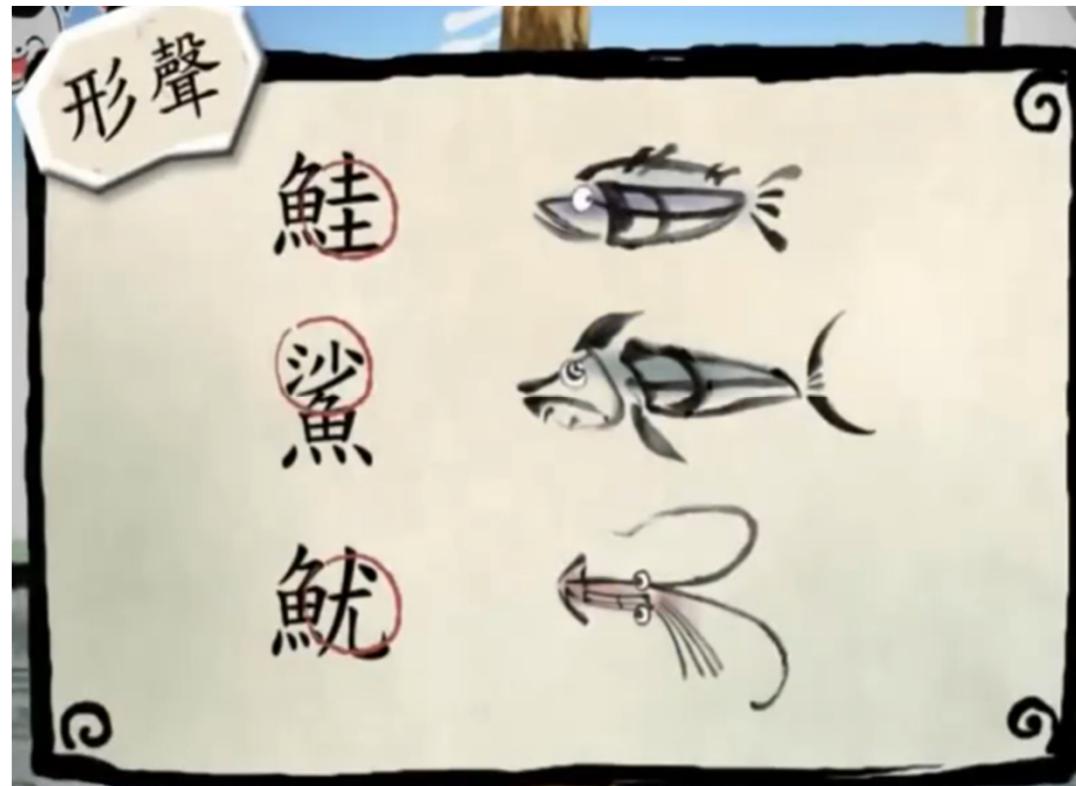
associative
compounds

明

míng, bright

Six Scripts, liù shū, 六书

picto-phonetic
characters
~ 90%



shape + sound

guī, salmon
shā, shark
yóu, squid

Six Scripts, liù shū, 六书

mutually explanatory
characters



zhī,
branch, side stick

explain each other

Six Scripts, liù shū, 六书

phonetic loan
characters



Borrow sounds from knowing words

Basic chinese radicals, piān páng bù shǒu, 偏旁 部首

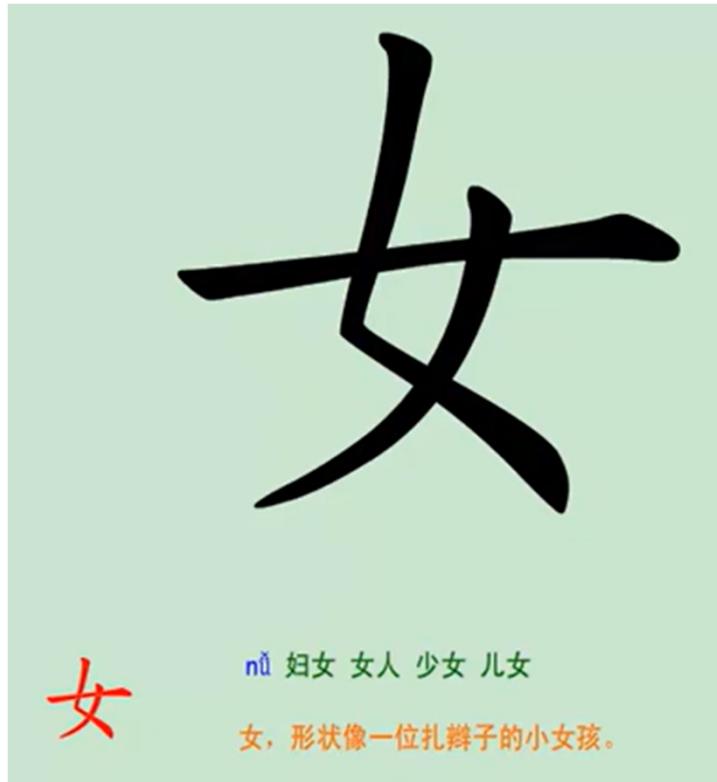
picto-phonetic
characters
~ 90%



	Chinese radical	Pinyin	English	Examples	Total ~ 200
1.	人 (亼)	rén	person	今, 他	Common ~ 40
2.	刀 (刂)	dāo	knife	分, 到	
3.	力	lì	power	加, 助	
4.	又	yòu	right hand; again	友, 取	
5.	口	kǒu	mouth	叫, 可	
6.	口 **	wéi	enclose	回, 因	
7.	土	tǔ	earth	在, 坐	
8.	夕	xī	sunset	外, 多	
9.	大	dà	big	天, 太	
10.	女	nǚ	woman	婆, 好	

字词 zì cí

More words and phrases



Womenfolk

Women, lady

Young lady

Son and daughter

Basic chinese radicals, piān páng bù shǒu, 偏旁 部首

女 女字旁



姓

surname



姬、姜、姒、嬴
妘、妫、姚、姞

The initial clan: a social system that gives power and authority to women rather than men

The initial Eight Ancient Surnames
~8000 years ago

Culture highlight on 姓

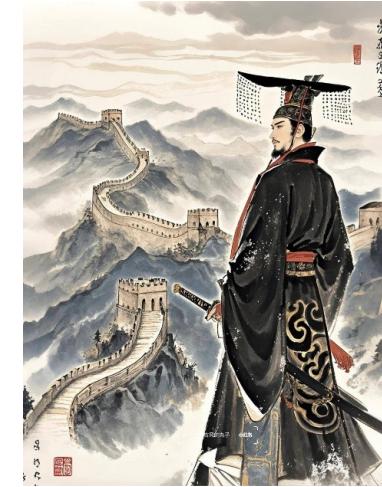
女 女字旁

↓
姓

surname

姬、姜、姒、**嬴**
妘、妘、姚、姞

The initial Eight Ancient Surnames
~8000 years ago



秦始皇qín shǐ huáng

230 BC



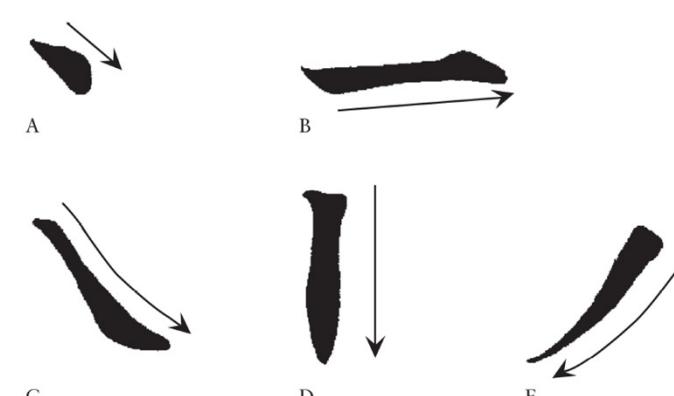
221 BC



Terra Cotta Warriors
funerary objects

Basic strokes, bǐ huà, 笔画

Basic stroke	Chinese	Pinyin	English	Examples
1. “丶”	点	diǎn	dot	小，六
2. “一”	横	héng	horizontal	一，六
3. “丨”	竖	shù	vertical	十，中
4. “丿”	撇	piě	downward left	人，大
5. “乚”	捺	nà	downward right	八，人
6. “㇏”	提	tí	upward	我，江
7. “乚”	横钩	hénggōu	horizontal hook	你，字
8. “丨”	竖钩	shùgōu	vertical hook	小，你
9. “乚”	斜钩	xiégōu	slanted hook	戈，我
10. “乚”	横折	héngzhé	horizontal bend	五，口
11. “乚”	竖折	shùzhé	vertical bend	七，亡



Basic strokes, bǐ huà, 笔画



Stroke order, bǐ shùn, 笔顺

- | | |
|-------------------------------|-------|
| 1. From left to right | (川，人) |
| 2. From top to bottom | (三) |
| 3. Horizontal before vertical | (十) |
| 4. From outside to inside | (月) |
| 5. Middle before two sides | (小) |
| 6. Inside before closing | (日，回) |

Numberals

yī

一

èr

二

sān

三

sì

四

wǔ

五

liù

六

qī

七

bā

八

jiǔ

九

shí

十

字词 zì cí

More words and phrases



People

Grown man. adult

Human being

Good man

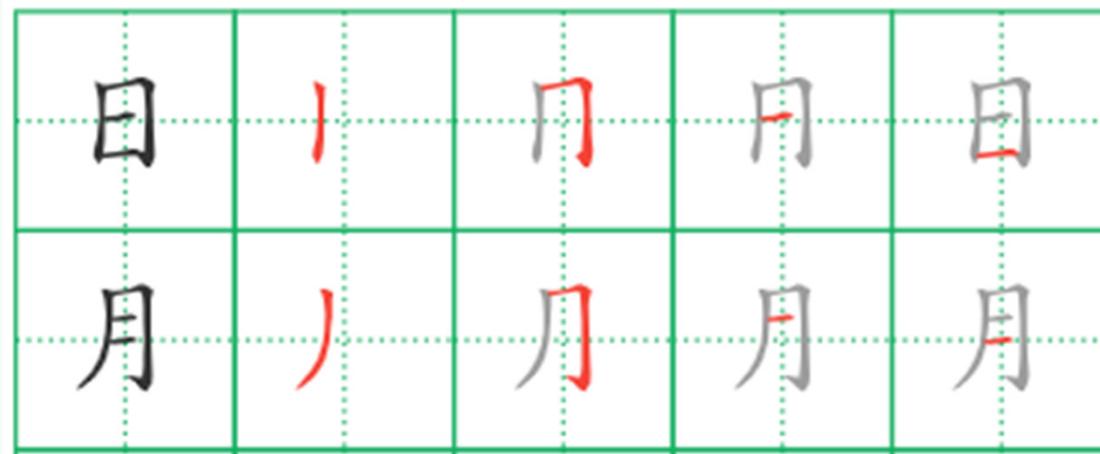
Lose face

A talented person

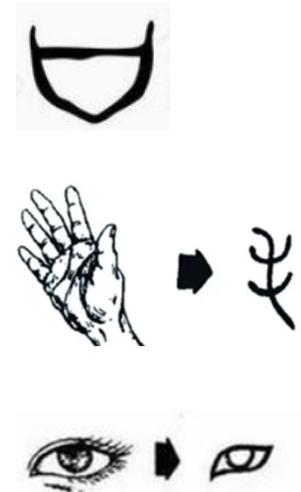
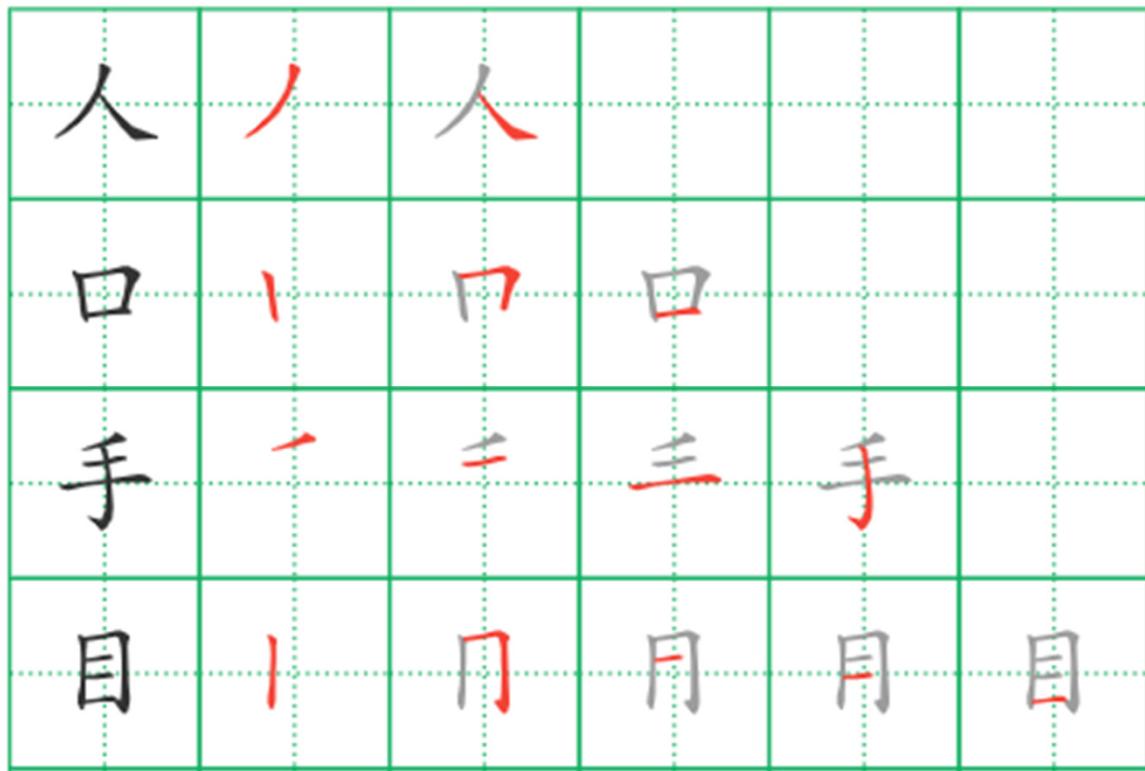
Personal pronoun, 我你他/她

sun and moon

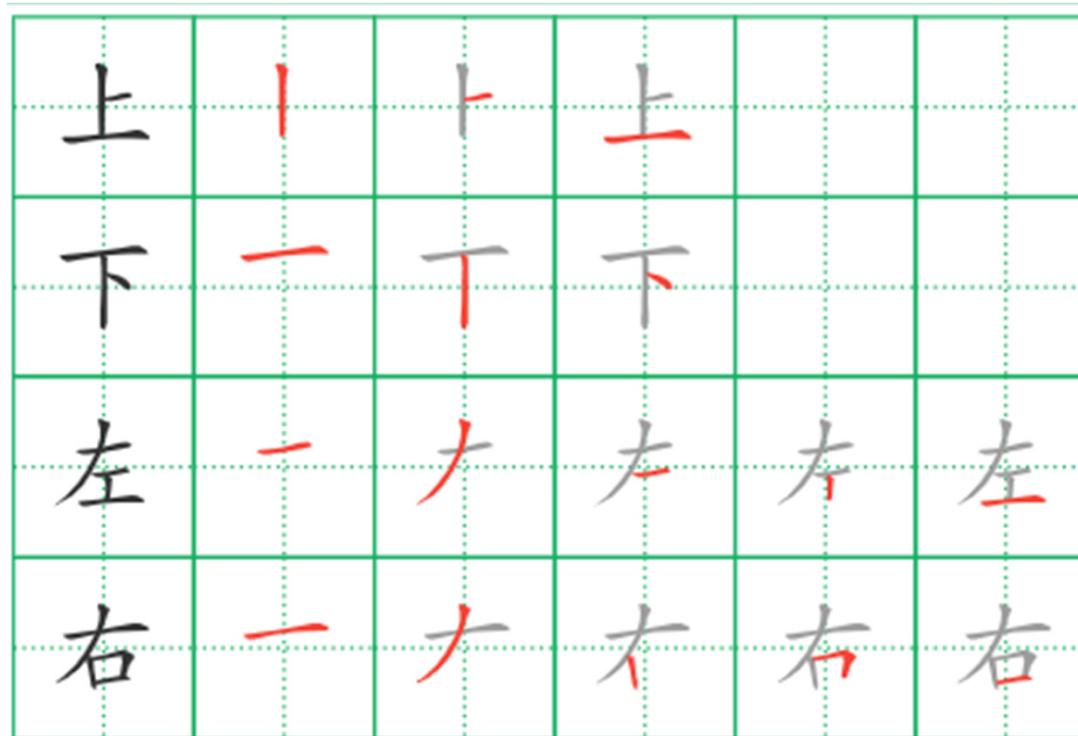
rì yuè



people, mouth, hand, eye
rén kǒu shǒu mù

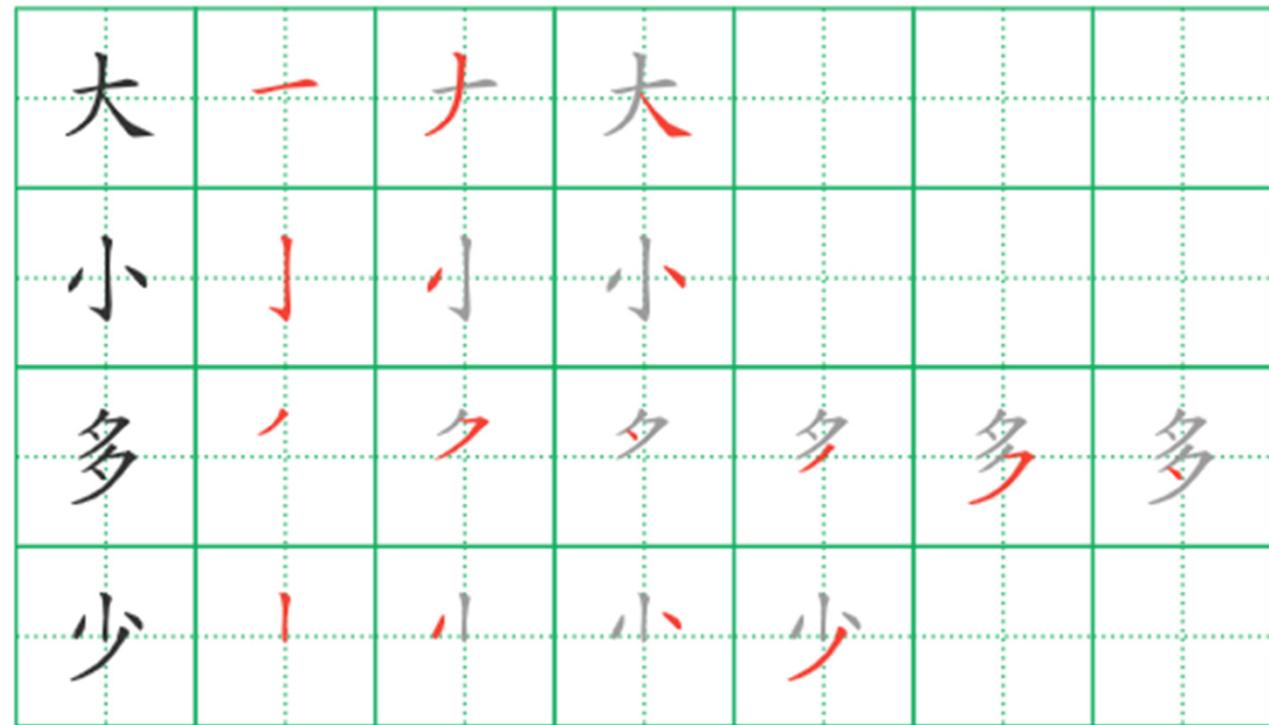


up, down, left, right
shàng xià zuǒ yòu



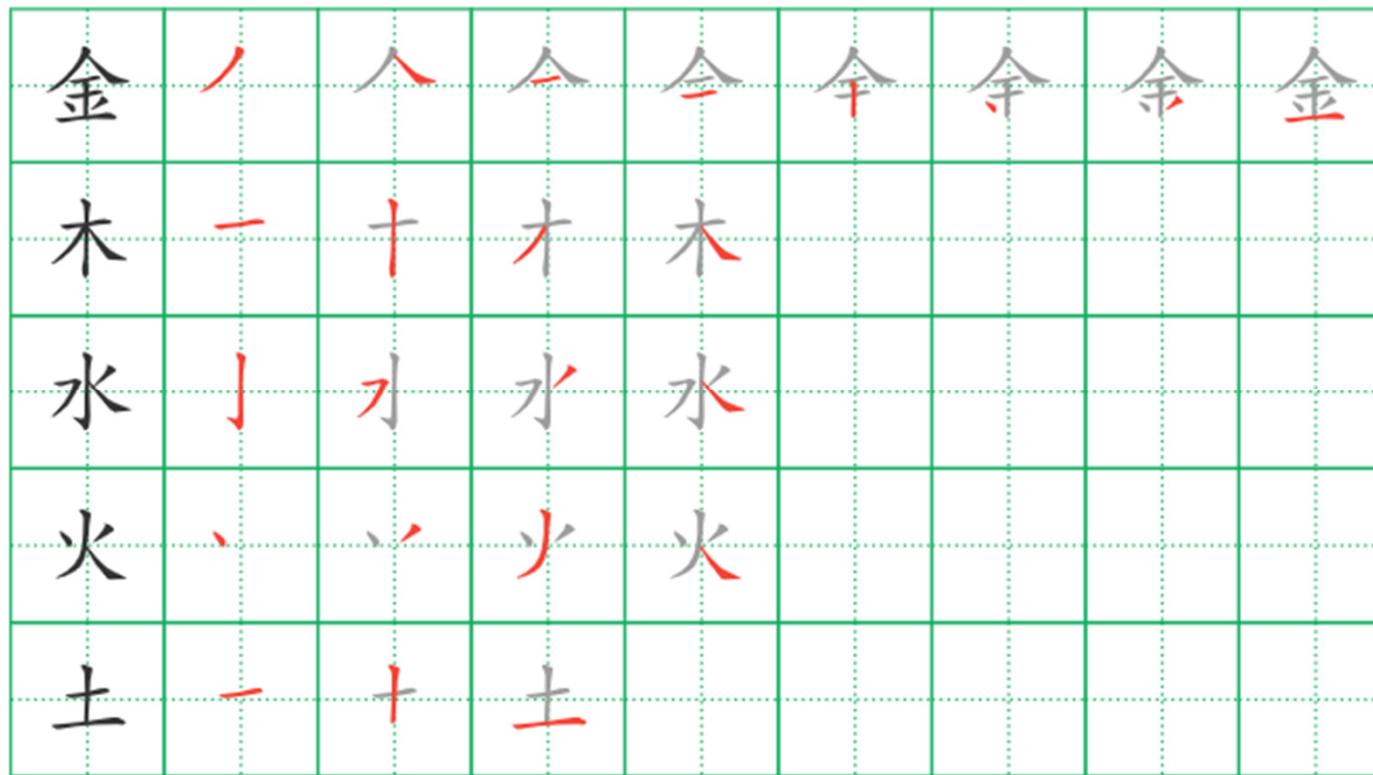
big, small, more, less

dà xiǎo duō shǎo



gold, wood, water, fire, soil

jīn mù shuǐ huǒ tǔ



20

Daily
expressions

Some useful expressions in class

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| 1. Nǐ hǎo! | How are you? How do you do? |
| 2. Lǎoshī hǎo! | How are you, teacher? |
| 3. Shàng kè. | Let's begin the class. |
| 4. Xià kè. | The class is over. |
| 5. Dǎ kāi shū. | Open the book. |
| 6. Wǒ shuō, nǐmen tīng. | I'll speak, you listen. |
| 7. Kàn hēibǎn. | Look at the blackboard. |
| 8. Duì bu duì? | Is it right? |
| 9. Duì! | Right! Correct! |
| 10. Hěn hǎo! | Very good! |
| 11. Qǐng gēn wǒ shuō. | Please repeat after me. |
| 12. Zài shuō yí biàn. | Say it again. |
| 13. Dǒng bu dǒng? | Do you understand? |
| 14. Dǒng le. | Yes, I/we understand; I/we do. |
| 15. Zàijiàn! | Good-bye! |